

Số: /KH-UBND

Ngọk Réo, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp năm 2025 trên địa bàn xã Ngọk Réo

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ về quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo Thông tư: số 07/2021/TT-BLĐTBXH, số 02/2022/TT-BLĐTBXH (*Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH* ngày 13/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo.

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 30/7/2025 của UBND tỉnh về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025;

UBND xã Ngọk Réo xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp năm 2025 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

- Xác định số hộ nghèo, số hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều cuối năm 2025 nhằm đánh giá toàn diện kết quả thực hiện công tác giảm nghèo trong giai đoạn 2021 – 2025 xác định chính xác số lượng và tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn lại để làm căn cứ đề xuất, xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2026 – 2030 phù hợp với địa phương, từng lĩnh vực.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đặc điểm của hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ cho việc quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Rà soát xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, xác định người lao động có thu nhập thấp làm căn cứ xác định đối tượng để thực hiện các chính sách có liên quan (*bảo hiểm y tế, vốn vay,...*) theo quy định.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình; xác định người lao động có thu nhập thấp được thực hiện tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn xã phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định. Có sự tham gia của các cấp, các ngành và người dân nhằm xác định đúng đối tượng; không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng đời sống và các nhu cầu cơ bản của nhân dân trên địa bàn xã.

- Lực lượng rà soát viên, đặc biệt là BQL các thôn là người đã tham gia tập huấn, có hiểu biết tình hình dân cư tại địa bàn và trực tiếp đến phỏng vấn, thu thập thông tin của từng hộ để phản ánh đúng tình hình thu nhập và thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ theo các tiêu chí quy định tại phiếu điều tra.

- Kết thúc rà soát phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, lưu giữ, theo dõi, quản lý.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI ĐIỂM RÀ SOÁT

1. Đối tượng rà soát:

a) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo là những người cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú, gồm:

(1) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.

(2) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

b) Rà soát hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình:

Hộ gia đình quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Cư trú làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp và diêm nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình.

Hộ gia đình có mức sống trung bình khu vực nông thôn có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng.

c) Rà soát người lao động có thu nhập thấp:

Người lao động có thu nhập thấp khu vực nông thôn là người lao động thuộc hộ gia đình (*không bao gồm người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo*) có mức thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.250.000 đồng trở xuống.

2. Phạm vi rà soát: 14/14 thôn trên địa bàn xã.

3. Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ

Tổ chức rà soát 01 lần/năm, thực hiện từ 01/9/2025 đến hết ngày 14/12/2025.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Phổ biến, tuyên truyền về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; phổ biến về phương pháp rà soát thông qua thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ

bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký thông tin nếu thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn cũng như kê khai trung thực, đầy đủ các thông tin của hộ gia đình vào phiếu rà soát. Phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, thông qua các hội nghị, họp giao ban hàng tuần của UBND xã; lồng ghép tại các cuộc họp thôn; hệ thống thông tin cơ sở (*đài truyền thanh xã*)...

2. Phương pháp rà soát

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022- 2025: Sử dụng phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH (*văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội*) điều 8 thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và Môi trường để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo và phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo quy định tại khoản 1 điều 1 thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, có mức sống trung bình: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2, Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Xác định người lao động có thu nhập thấp theo Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ.

3. Quy trình rà soát

Thực hiện theo Điều 4 và Điều 6, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025; Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ và khoản 2 điều 43 Nghị định 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ nông nghiệp và Môi trường.

4. Kinh phí: Được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức rà soát

a) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 đến ngày 01/9 năm 2025:

Thực hiện công tác chuẩn bị:

- Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Ngök Réo giai đoạn 2022-2025.

- Xây dựng kế hoạch, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; biểu mẫu, tài liệu hướng dẫn rà soát.

- Tổ chức hội nghị triển khai, tập huấn, phổ biến, hướng dẫn cho các thành viên Ban chỉ đạo, thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã về quy trình,

phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình; xác định người lao động có thu nhập thấp và cung cấp các phiếu điều tra, biểu mẫu tổng hợp, báo cáo theo quy định.

b) Từ ngày 01/9/2025 đến ngày 31/10/2025: Các rà soát viên phối hợp với BQL các thôn tiến hành rà soát trên phạm vi toàn xã.

c) Từ ngày 01/11/2025 đến ngày 20/11/2025: Thực hiện tổng hợp và trực tiếp kiểm tra kết quả rà soát tại các thôn. Tổng hợp số liệu và báo cáo kết quả sơ bộ cho Ban Chỉ đạo tỉnh (*thông qua sở nông nghiệp và môi trường*) **trước ngày 01/11/2025** và báo cáo kết quả chính thức **trước ngày 20/11/2025**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo và triển khai công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình; Tổ chức rà soát, xác định người lao động có thu nhập thấp theo Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể:

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên các phương tiện truyền thông; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Tổ chức phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo, trung dụng bố trí đủ lực lượng rà soát viên có năng lực, kinh nghiệm để trực tiếp phối hợp với các trưởng thôn thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; rà soát xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình; rà soát, xác định người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng trực tiếp tham gia rà soát và các giám sát viên.

- Tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; rà soát xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình; rà soát, xác định người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn theo đúng quy trình, quy định. Tổ chức phúc tra kết quả rà soát (nếu có) và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về kết quả rà soát.

- Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện. Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện, kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (*nếu có*).

2. Phòng kinh tế:

- Tham mưu UBND xã thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để triển khai thực hiện theo quy định.

- Tham mưu giúp UBND xã xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình; xác định người lao động có thu nhập thấp hằng năm trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã tổ chức triển khai tập huấn, phổ

biển, hướng dẫn cho các rà soát viên, thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã về quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình; xác định người lao động có thu nhập thấp.

- Xây dựng phương án kế hoạch, kinh phí, tổ chức lực lượng tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tham mưu tổ chức điều tra rà soát theo đúng quy trình, quy định. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các rà soát viên, thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã trong việc thực hiện công tác điều tra, rà soát; Theo dõi, báo cáo tiến độ triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định; kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có).

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn theo quy định. Lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1935/BLĐTBH-VPQGGN ngày 10/5/2024.

3. Phòng Văn hoá-Xã hội xã:

Có hình thức phù hợp (*thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức truyền thông, các cuộc họp dân tại địa bàn...*) nhằm tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, tiêu chí, quy trình của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp để người dân biết, tham gia thực hiện.

4. Ban quản lý các thôn:

- Căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn quản lý đảm bảo đúng quy trình, đối tượng, tiến độ theo quy định.

- Tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp để người dân biết, tham gia thực hiện.

- Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký khảo sát nếu nhận thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn; vận động người dân tự nguyện làm đơn xin thoát nghèo nếu nhận thấy hộ gia đình mình có khả năng thoát nghèo bền vững.

- Chủ trì, tổ chức họp thôn để tiến hành rà soát, bình xét công khai hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp theo quy định.

- Sau khi rà soát phải lập được danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và đánh giá hộ, phát sinh nghèo; phát sinh cận nghèo; xác định được hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình; người lao động có thu nhập thấp và niêm yết công khai tại nhà rông văn hoá các thôn để người dân biết, tham gia ý kiến.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể xã:

Phối hợp công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phối hợp với chính quyền trong tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận

nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp theo quy định; thực hiện giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch này nhằm đảm bảo chính xác, hiệu quả, không bỏ sót đối tượng, công khai, minh bạch.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp năm 2025 của UBND xã Ngọc Ráo./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Ban chỉ đạo tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các TCCTXH xã (p/h);
- Các thành viên BCĐ xã (t/h);
- Phòng Kinh tế xã (t/h);
- Phòng VH-XH xã (t/h);
- BQL các thôn (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Tiến